BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ

(Lưu hành nội bộ)

Số 02 - 2023

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 02 - 2023)

Trang

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh 3

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về "Mùa xuân"
2. Chủ tịch Hồ Chí Minh với xây dựng đạo đức công dân

Tin sản xuất kinh doanh 14

Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 01 năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2023

Trao đổi nghiệp vụ 21

1. Biện pháp xử lý tổ chức đảng vi phạm công tác tổ chức
2. Quy định tên gọi và cách tính nhiệm kỳ đại hội đảng bộ

Tin trong nước 27

Kế hoạch lấy ý kiến nhân dân đối với Dự thảo Luật đất đai (sửa đổi)

Tin đối ngoại và tình hình thế giới

Tổng quan tình hình thế giới năm 2022 và một số dự báo năm 2023 30

Văn bản mới 32

Nghị quyết 165/NQ-CP của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023

Trao đổi kiến thức

Mô tô bay đầu tiên trên thế giới có thể sớm cất cánh 34

ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỆM
SÁNG TẠO

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về "Mùa xuân"

"Sau mùa đông lạnh lùng, là mùa xuân ấm áp. Sau đêm tối mù mịt, đến rạng đông sáng tươi. Sau những thế kỷ nô lệ, là thời đại độc lập tự do, xã hội chủ nghĩa"[1]

"Tương lai của dân tộc Việt Nam cũng tươi sáng như mặt trời mùa Xuân. Vui mừng trước vẻ đẹp của mặt trời mùa Xuân, chúng tôi sẽ đấu tranh cho một tương lai rực rỡ của Việt Nam, cho tương lai của nền dân chủ, của hòa bình trên toàn thế giới và của chủ nghĩa xã hội. Chúng tôi là những kẻ chiến thắng hiện tại cũng như trong tương lai, vì con đường đi của chúng tôi được học thuyết vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng"[2]

[1] *Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 13, tr.487*
[2] *Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 5, tr.313*

Chủ tịch Hồ Chí Minh với xây dựng đạo đức công dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên đề cập đến xây dựng đạo đức công dân trong chế độ mới. Người coi xây dựng đạo đức công dân là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách song song với các nhiệm vụ khác của chính quyền dân chủ nhân dân. Những quan điểm cách mạng, khoa học của Người luôn là nền tảng cho việc xây dựng đạo đức công dân ở Việt Nam hiện nay.

Chủ tịch Chủ tịch Chủ tịch Hồ Chí Minh vui múa hát cùng các cháu thiếu nhi tại Phủ Chủ tịch nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1.6.1960. (Ảnh: nguồn TTXVN)

Toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ hiến dâng cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc mà Người còn kiên trì giáo dục, rèn luyện và chuẩn bị những điều kiện cần thiết để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong chế độ dân chủ nhân dân không chỉ cần đề cao trách nhiệm của Nhà

nước, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức mà còn cần phải phát huy ý thức trách nhiệm công dân với tư cách là những thuộc tính căn bản nhất của người dân trong chế độ mới. Người chỉ rõ "nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ. Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân".

Như vậy, có thể hiểu, đạo đức công dân là những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội nhằm điều chỉnh nhận thức, hành vi của công dân trong quan hệ với nhà nước, nó được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống,sức mạnh của dư luận xã hội và pháp luật.Vì vậy, khi đạo đức công dân được hình thành thì việc tuân thủ những thiết chế xã hội của công dân sẽ giảm dần tính cưỡng chế. Mọi công dân khi đó sẽ tự giác, tự nguyện chấp hành pháp luật; việc thực hiện các yêu cầu của pháp luật và các yêu cầu xã hội ngoài pháp luật sẽ trở thành nhu cầu, thành động cơ bên trong mỗi công dân. Đạo đức công dân còn tạo điều kiện cho mọi công dân được giải phóng hoàn toàn năng lực làm chủ của mình, góp phần bảo đảm sự phát triển bền vững của xã hội. Đạo đức công dân chính là nền tảng tinh thần định hướng, dẫn dắt công dân hướng tới những giá trị dân chủ mới, đề kháng với những biểu hiện phi dân chủ thông qua cơ chế lựa chọn, sàng lọc của cả cộng đồng theo những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức chung nhất.

Từ yêu cầu xây dựng Nhà nước dân chủ nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát đạo đức công dân trên những chuẩn mực đạo đức căn bản, đó là: "- Tuân theo pháp luật Nhà nước. - Tuân theo kỷ luật lao động. - Giữ gìn trật tự chung. - Đóng góp (nộp thuế) đúng kỳ, đúng số để xây dựng lợi ích chung. - Hăng hái tham gia công việc chung. - Bảo vệ tài sản công cộng. - Bảo vệ Tổ quốc".

Theo Người, đạo đức công dân không phải là thuộc tính cá nhân bẩm sinh của mỗi người và không phải hình thành một lần là xong. Sự vận động, biến đổi và phát triển của nó luôn song hành cùng với những biến đổi của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Bằng những

phương thức vừa mang tính lý luận, vừa có tính thực tiễn cao, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến công việc quan trọng này.

Xây dựng đạo đức công dân thông giáo dục, đào tạo

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh vai trò của giáo dục, đào tạo (GD-ĐT) trong xây dựng đạo đức công dân. Theo Người, mục đích GD-ĐT chính là nhằm xây dựng nên những "công dân ưu tú", "công dân kiểu mẫu", không chỉ có năng lực làm chủ mà còn có những phẩm chất đạo đức tương xứng với địa vị làm chủ của mình. Người viết: "Bình dân học vụ không những dạy đọc, dạy viết, mà còn phải chú trọng dạy đạo đức công dân. Như vậy bình dân học vụ sẽ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước". Trong Di chúc, Người nhắc nhở: Đảng phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên". Giáo dục đạo đức công dân là quá trình lâu dài, gian khổ, vì đó là cuộc cách mạng bên trong bản thân mỗi con người. GD-ĐT phải góp phần hình thành lên những chuẩn mực đạo đức công dân mới để đánh thắng tư tưởng cũ, từ bỏ con người cũ - con người nô lệ, thần dân để trở thành những công dân của nước Việt Nam. Đây là nhiệm vụ khó khăn, gian khổ, là "cuộc chiến đấu khổng lồ".

Vấn đề quan trọng đầu tiên là cần xác định rõ mục tiêu của chiến lược GD-ĐT. Người chỉ rõ: "Ta xây dựng con người cũng phải có ý định rõ ràng". Mục đích nhằm "đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà" - những người kế tục xứng đáng sự nghiệp xây dựng chế độ mới. Muốn đạt được mục tiêu chiến lược phải có phương pháp giáo dục toàn diện: "Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kỹ thuật, lao động và sản xuất".

Chăm lo bồi dưỡng các thế hệ công dân thông qua hoạt động GD-ĐT là trách nhiệm của toàn xã hội. Người nói: "Ngày nay chúng là nhi

đồng. Ít năm nữa, chúng sẽ là công dân, cán bộ. Vì vậy, Chính phủ, các đoàn thể, và tất cả đồng bào đều có trách nhiệm giúp vào việc giáo dục nhi đồng". Phát huy trách nhiệm của toàn xã hội là biện pháp có hiệu quả nhất không chỉ tập trung trí tuệ, sức sáng tạo của toàn dân mà còn tạo ra dư luận xã hội, môi trường xã hội thuận lợi để mỗi công dân không ngừng rèn luyện đạo đức công dân. Với một xã hội vừa mới thoát thai từ xã hội thực dân phong kiến điều này càng có ý nghĩa quan trọng hơn vì đó cũng có thể coi là "một cuộc chiến đấu chống lại cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi". Đề cao trách nhiệm của toàn xã hội trong bồi dưỡng thế hệ công dân tương lai là một tư tưởng lớn trong giáo dục hiện đại.

Giáo dục đạo đức cho các thế hệ công dân không thể thiếu vai trò của những người thầy. Người nói: "Bây giờ nhiệm vụ giáo dục khác trước. Các cô, các chú có nhiệm vụ rất quan trọng: Bồi dưỡng thế hệ công dân, cán bộ sau này". Để hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang, theo Người, mỗi thầy cô giáo trước hết phải thực sự yêu nghề, tâm huyết với nghề. "Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh". Bên cạnh trau rồi đạo đức, mỗi thầy cô giáo cần không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, phải là những người công dân gương mẫu tiên phong - tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của mình để làm mực thước cho học sinh bắt trước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở những người phụ trách GD-ĐT: muốn xây dựng đạo đức công dân có hiệu quả phải nắm chắc và vận dụng đúng đắn, sáng tạo nguyên lý giáo dục "Kết hợp chặt chẽ lý luận với thực hành, giáo dục với lao động, văn hóa với đạo đức cách mạng". Việc kết hợp này không thuần túy ở xác định nội dung chương trình giáo dục, xác định mục đích, nội dung, phương châm giáo dục… mà cần được vận dụng phù hợp với từng người học, môn học. Trong giáo dục đạo đức

công dân, nguyên lý trên có giá trị đặc biệt. Đạo đức là lĩnh vực thuộc ý thức, tư tưởng con người. Do đó, hoạt động giáo dục nếu chỉ dừng lại ở lý thuyết sẽ trở lên giáo điều, "lý thuyết suông", không những không hiệu quả mà có khi còn phản giáo dục. Ngược lại, nếu chỉ có thực hành thì sẽ rơi vào rập khuôn máy móc, chẳng khác nào "người mù đi đêm".

Trong quá trình xây dựng xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt niềm tin sâu sắc vào con người, vào khả năng "ai cũng muốn tiến bộ để phụng sự Tổ quốc, và phục vụ nhân dân có hiệu quả hơn". Đó cũng là niềm tin vào sức mạnh của giáo dục cách mạng trong việc tạo ra những công dân kiểu mẫu đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội mới.

Xây dựng đạo đức công dân thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng

Để xây dựng đạo đức nói chung, đạo đức công dân nói riêng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh mỗi công dân cần tích cực tu dưỡng, rèn luyện thông qua nhiều hình thức hoạt động khác nhau, trước hết là thông qua hoạt động thực tiễn và đấu tranh cách mạng. "Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt"; đó "là cả một cuộc đấu tranh gay go, kịch liệt và lâu dài giữa cái xấu và cái tốt, giữa cái cũ và cái mới, giữa cái thoái bộ và cái tiến bộ, giữa cái đang suy tàn và cái đang phát triển". Tính phức tạp, sự quyết liệt của cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp trong thời đại mới ở nước ta luôn đặt ra yêu cầu ngày càng cao về mọi mặt đối với mỗi công dân để họ thực hiện địa vị làm chủ của mình. Vì vậy, xây dựng đạo đức công dân phải liên hệ chặt chẽ với cuộc đấu tranh xã hội, "Đó là một trường học rất rộng, rất tốt". Thông qua hoạt động và đấu tranh cách mạng, người dân đã từng bước trở thành những người công dân trong chế độ mới, được thừa hưởng đầy đủ những thành quả cách mạng. Vì vậy, tham gia tích cực vào sự nghiệp giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ chế độ mới là điều kiện để họ từng bước trở thành những "công dân đứng đắn", "công dân tốt", "công dân kiểu mẫu" của nước Việt Nam độc lập.

Ngay khi cách mạng còn trong trứng nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương tập hợp, tổ chức giáo dục mọi tầng lớp nhân dân lao động yêu nước, có ý chí cách mạng vào các hình thức mặt trận khác nhau đấu tranh chống đế quốc và phong kiến tay sai. Thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng lâu dài và gian khổ chính là quá trình tu dưỡng, rèn luyện nhân cách những công dân ưu tú tương lai, tạo tiền đề vững chắc xây dựng chế độ mới. Phương thức rèn luyện nhân cách con người được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát: "Gạo đem vào giã bao đau đớn/ Gạo giã xong rồi trắng tựa bông/ Sống ở trên đời người cũng vậy/ Gian nan rèn luyện mới thành công".

Từ chỗ chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề của quan niệm đạo đức phong kiến, thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng, công dân nước Việt Nam độc lập - nhất là những "công bộc của dân" được giáo dục, rèn luyện để hình thành nên những quan niệm đạo đức mới: "Đạo đức, ngày trước thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ. Ngày nay, thời đại mới, đạo đức cũng phải mới. Phải trung với nước. Phải hiếu với toàn dân, với đồng bào".Với quan niệm biện chứng, Người cho rằng, những chuẩn mực đạo đức trong xã hội phong kiến, thực dân không chỉ có những điểm khác biệt mà còn đối lập với đạo đức công dân trong xã hội mới: "Có người cho đạo đức cũ và đạo đức mới không có gì khác nhau. Nói như vậy là lầm to. Đạo đức cũ và đạo đức mới khác nhau nhiều. Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chổng lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngửng lên trời".

Việc tự nguyện tham gia vào sự nghiệp đấu tranh xóa bỏ xã hội cũ, xây dựng xã hội mới là biểu hiện sinh động của tinh thần vươn tới cái mới, cái hay, cái đẹp,… cũng như thể hiện thái độ kiên quyết chống lại cái xấu xa, cái ác. Sẽ rơi vào duy tâm nếu cho rằng đạo đức công dân là cái có trước hiện thực xã hội làm nảy sinh nó, tức là xã hội công dân. Tuy nhiên, với quan điểm: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa và có tư tưởng xã hội chủ nghĩa", thì rõ ràng

chúng ta không thể ngồi chờ xã hội công dân được xây dựng xong thì mới xây dựng đạo đức của những công dân trong xã hội đó. Xây dựng xã hội công dân là quá trình xây dựng thể chế chính trị, nền tảng vật chất - kỹ thuật, chỉ có thể đạt được khi tạo lập được những điều kiện khách quan cho nó, không thể nóng vội chủ quan, đốt cháy giai đạn. Xây dựng những "công dân xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa" có thể được hoàn thiện trước một bước so với hoàn cảnh kinh tế - xã hội, nhưng phải có những điều kiện. Điều kiện đó là phải thông qua các hình thức hoạt động hướng tới xây dựng đạo đức công dân. Trong các hình thức hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức công dân thông qua các phong trào thi đua. Theo người, thi đua là hoạt động tự giác, thể hiện quyền và nghĩa vụ của mọi công dân, là hoạt động thiết thực và hiệu quả nhất để mỗi công dân đóng góp công sức của mình cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, đồng thời là điều kiện để mỗi người rèn luyện đạo đức công dân.

Xây dựng đạo đức công dân thông qua lao động

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của lao động đối với quá trình phát triển xã hội cũng như sự phát triển và hoàn thiện các phẩm chất đạo đức công dân. "Xã hội có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, là nhờ lao động. Xây nên giàu có, tự do, dân chủ cũng là nhờ lao động. Trí thức mở mang cũng nhờ lao động". Việc tham gia tích cực, chủ động vào hoạt động lao động sẽ tác động toàn diện đến việc hình thành và thực hiện các chuẩn mực đạo đức công dân: "Một là làm cho họ biết kính trọng sự cần lao. Hai là tập cho họ quen khổ. Ba là cho họ cái chí khí tự thực kỷ lực (làm lấy mà ăn), không ăn bám xã hội. Bốn là có ích cho sức khoẻ của họ". Lao động là lĩnh vực hoạt động thực tiễn quan trọng bậc nhất của mọi công dân, là "nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta", "lao động là sức chính của sự tiến bộ loài người". Trong chế độ mới việc tự giác tham gia vào quá trình lao động sản xuất và lao động đạt hiệu quả cao là thước đo một trong những phẩm chất đạo đức công dân. Qua đó, ý thức trách nhiệm, tính tự giác trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được thử

thách, rèn luyện. Khi tham gia vào quá trình lao động sản xuất xã hội, công dân biết quý trọng thành quả lao động của bản thân và xã hội và trên cơ sở đó biết tôn trọng và bảo vệ lợi ích của xã hội. Lao động giúp cho tri thức, hiểu biết của công dân nói chung trong đó có tri thức đạo đức ngày càng nâng cao. Đây là tiền đề quan trọng để mỗi công dân nâng cao trình độ đạo đức, khắc phục các biểu hiện lệch lạc trong rèn luyện đạo đức công dân.

Bên cạnh việc đề cao vai trò của Nhà nước, các đoàn thể xã hội trong việc tạo môi trường, điều kiện lao động thuận lợi và giáo dục thái độ đúng đắn trong lao động sản xuất, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi công dân cần tích cực tự giác tham gia lao động sản xuất. Người đặc biệt lưu ý cần khắc phục tư tưởng trọng lao động trí óc, coi khinh lao động chân tay, tư tưởng lười lao động, thái độ gian dối trong lao động... Năng suất lao động là thước đo hiệu quả và trình độ lao động. Do đó, theo Hồ Chí Minh, mỗi công dân muốn đạt kết quả cao trong lao động cần phát huy năng lực sáng tạo của bản thân. Chỉ có lao động với tinh thần sáng tạo mới giúp công dân không ngừng hoàn thiện mình, khắc phục những hạn chế cố hữu vốn là tàn dư của chế độ cũ. Nâng cao năng xuất lao động cũng là động lực giúp công dân tự giác nâng cao trí tuệ, đặc biệt là những đức tính như: cần cù, nhanh nhẹn, sáng tạo và kỷ luật lao động.

Xây dựng đạo đức công dân thông qua quá trình tu dưỡng

Trong việc hình thành các chuẩn mực đạo đức công dân, việc hình thành, phát triển ý thức tự giác, tinh thần tự chủ, tự cường, năng lực tự giáo dục của mỗi người có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ".

Động lực của sự nỗ lực vươn lên, vượt qua khó khăn, thử thách để hoàn thiện các phẩm chất đạo đức công dân, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là ở chỗ: các cá nhân tự ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với đất

nước, đồng bào, gia đình và bản thân. Nếu con người mong muốn được đem tài năng, đức độ của mình để "phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm trọn nhiệm vụ người chủ của nước nhà" thì đó là sự nỗ lực chân chính và giàu tính nhân văn, cần khuyến khích và tạo điều kiện cho khuynh hướng này phát triển. Còn nếu chỉ vì mục đích vụ lợi, vị kỷ "Tự tư tự lợi, chỉ nghĩ đến lợi riêng của mình", mong muốn "ăn trên ngồi trốc" đồng loại, thì đó là khuynh hướng cần phải đấu tranh loại bỏ.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã hội phải đánh giá đúng phẩm chất, năng lực của từng cá nhân, tạo điều kiện cho công dân cống hiến và hưởng thụ, phù hợp với sự đóng góp của họ cho xã hội. Cần phải tôn trọng lợi ích chính đáng của cá nhân, bởi: "Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình". Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thoả mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa". Theo đó, đây không chỉ là mục tiêu mà còn là điều kiện rất quan trọng để mỗi công dân tự giác vươn lên về mọi mặt; hoàn thiện phẩm chất, năng lực bản thân, trong đó có phẩm chất đạo đức công dân.

Đi đôi với bồi dưỡng tinh thần tự lực, tự giác vươn lên cho mỗi thành viên trong cộng đồng, cần phải xây dựng cho công dân niềm tin vào chế độ mới. Bởi vì, "Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh". Không có niềm tin vững chắc vào sự tốt đẹp của xã hội XHCN mà nhân dân ta đã, đang và sẽ xây dựng thì khó có thể động viên được mọi người hăng hái chiến đấu, học tập, rèn luyện, tu dưỡng "Trọn đời trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp".

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với việc xây dựng lẽ sống, niềm tin khoa học, tinh thần lạc quan cách mạng, cần kiên quyết chống tâm lý tự ti, mặc cảm, bảo thủ, rụt rè của con người Việt Nam - xuất phát từ điều

kiện kinh tế - xã hội thấp kém, tâm lý sản xuất nhỏ, thói quen ỷ lại, thiếu tin tưởng vào năng lực của bản thân... Vì vậy, cần phải không ngừng động viên, khuyến khích mỗi người tự giác vươn lên, tin vào khả năng của bản thân, vào thắng lợi của cách mạng; cần phải "Bồi dưỡng tư tưởng mới để đánh thắng tư tưởng cũ, đoạn tuyệt với con người cũ để trở thành con người mới". Sự hình thành các phẩm chất đạo đức công dân luôn gắn bó với vai trò của nhân tố chủ quan - không có sự nỗ lực, tự giác vươn lên của mỗi người thì sự nghiệp xây dựng đạo đức công dân không thể thành công. Vì vậy, tạo ra môi trường kinh tế, chính trị, xã hội thuận lợi, xây dựng định hướng giá trị xã hội đúng đắn, phù hợp là hết sức quan trọng.

Xây dựng đạo đức công dân ở Việt Nam là yêu cầu, đòi hỏi khách quan của quá trình xây dựng, hoàn thiện chế độ mới. Trong tình hình hiện nay, trước yêu cầu "tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân...", đòi hỏi chúng ta cần tiếp tục vận dụng sáng tạo những quan điểm cách mạng và khoa học về xây dựng đạo đức công dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quá trình đó đòi hỏi phải xác định đúng lộ trình, bước đi và cách làm thận trọng, đồng bộ, sáng tạo, với tinh thần kiên quyết, kiên trì, đúng như chỉ dạy của Người: "Muốn thành công ắt phải: Đặt mức 10 phần, phải có biện pháp 15 phần, và phải cố gắng 20 phần"./. *(Theo Tạp chí Tuyên giáo)*

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 01 năm 2023

Doanh thu hợp nhất tháng 01/2023 (doanh thu VT là doanh thu trực tiếp từ VT và tính cả Ratraco): 735,6 tỷ đồng, bằng 159,4% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ:

Sản lượng: Đoàn tàu Km: 1.533.486 ĐTKm, đạt 123,3% so với cùng kỳ, bằng 93,9% so kế hoạch; Tấn Km tổng trọng: 87.978 VạnTKm, bằng 103,7% so với cùng kỳ, đạt 91,0% so kế hoạch; *Doanh thu:* 160,2 tỷ đồng, bằng 128,5% so với cùng kỳ, đạt 87,2% so kế hoạch.

**** Về tàu đi, đến đúng giờ*:**

Chỉ tiêu chung: Tàu đi đúng giờ: 1033/1073 đoàn = 96,3% (giảm 2,6% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 864/1073 đoàn = 80,5% (giảm 13,2% so với tháng trước).

Tàu khách Thống nhất: Tàu đi đúng giờ: 360/377 đoàn = 96% (giảm 4% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 279/377 đoàn = 74% (giảm 24% so với tháng trước). *Tàu khách khu đoạn:* Tàu đi đúng giờ: 673/696 đoàn = 96,7% (giảm 1,6% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 585/696 đoàn = 84,1% (giảm 7,3% so với tháng trước).

Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng: Đi đúng giờ 244/247 đoàn = 98,8% (giảm 0,7% so với tháng trước); Đến đúng giờ 215/247 đoàn = 87% (tương đương so với tháng trước).

Nguyên nhân chậm tàu: Do mật độ chạy tàu tăng cao khi thực hiện kế hoạch vận tải Tết Qúy Mão 2023 (bắt đầu từ ngày 09/01/2023), đặc biệt trên khu đoạn Sài Gòn - Nha Trang, đồng thời với việc xảy ra một số vụ sự cố, tai nạn chạy tàu dịp Tết gây xô lệch BĐCT, làm giảm tỉ lệ tàu khách đi đến đúng giờ so với tháng trước.

Các Công ty cổ phần chi phối

Khối Vận tải: *Sản lượng*: TKM tính đổi đạt 484.403 nghìn TKM, bằng 112,8% so với cùng kỳ, đạt 106,4% kế hoạch. *Doanh thu* trực tiếp từ vận tải: 475,8 tỷ đồng, bằng 210,5% so với cùng kỳ, bằng 114,8% kế hoạch.

Khối quản lý bảo trì KCHTĐS: *Sản lượng*: 249,824 tỷ đồng, bằng 112,34% so với cùng kỳ. *Doanh thu*: 249,112 tỷ đồng, bằng 112,34% so với cùng kỳ.

Khối công nghiệp, cơ khí ĐS: *Sản lượng*: 6,033 tỷ đồng, bằng 78,42% so với cùng kỳ. *Doanh thu*: 10,684 tỷ đồng, bằng 78,42% so với cùng kỳ.

Công tác an toàn GTĐS:

Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS tháng 1 (từ ngày 01 đến 31/1/2023) so với cùng kỳ:

Số vụ tai nạn: 24 vụ, tăng 09 vụ (+60%). Trong đó: Chủ quan 0 vụ, tương đương cùng kỳ. Khách quan 24 vụ, tăng 09 vụ (+60%). Làm chết 08 người, tăng 03 người (+60%). Bị thương 18 người, tăng 11 người (+157%). *Sự cố chạy tàu*: 36 vụ, giảm 11 vụ (-23,4%). Trong đó: Khách quan 20 vụ, giảm 08 vụ (-28,6%). Chủ quan 16 vụ, giảm 03 vụ (-15,8%). Trong đó: Vận tải 0 vụ, giảm 01 vụ; Đầu máy 08 vụ, giảm 03 vụ; Toa xe 07 vụ, tăng 01 vụ; Cầu đường 0 vụ, giảm 01 vụ; TTTH 01 vụ, tăng 01 vụ; Công trình 0 vụ và ĐHVT 0 vụ bằng cùng kỳ.

Tình hình ATGTĐS dịp nghỉ Tết Dương lịch (từ 31/12 đến 02/1/2023) so với cùng kỳ Tết Dương lịch 2022:

Số vụ tai nạn: 01 vụ, giảm 02 vụ (-66%). Trong đó: Khách quan 01 vụ, giảm 02 vụ (-66%), không xảy ra tai nạn do chủ quan. Số người chết 0 người, giảm 01 người (-100%), làm bị thương 02 người tương đương cùng kỳ.

Tình hình ATGTĐS dịp nghỉ Tết Âm lịch (từ 20/1 đến 26/1/2023) so với cùng kỳ Tết 2022:

Số vụ tai nạn: 08 vụ, tăng 05 vụ (+167%). Trong đó: Khách quan 08 vụ, tăng 05 vụ (+167%), không xảy ra tai nạn do chủ quan. Làm chết 05

người, tăng 03 người (+150%), làm bị thương 04 người, tăng 02 người (+100%).

Tình hình ANTT, PCCN trên tàu dưới ga, địa bàn, khu vực, đơn vị, đặc biệt trong dịp nghỉ Tết Dương Lịch, Nguyên Đán cơ bản được giữ vững. Xảy ra 01 vụ hành khách khai báo mất tài sản trên tàu, 01 vụ vận chuyển động vật hoang dã, 01 vụ vận chuyển chất ma túy, có 18 lần trả lại tài sản cho hành khách bỏ quên trên tàu, dưới ga. Xảy ra 11 vụ ném đất đá lên tàu, thiệt hại 15 cửa kính các loại (tăng 01 vụ so với tháng 12/2022); trong đó xảy ra trên các đoàn tàu do Công ty CP VTĐS Hà Nội quản lý: 08 vụ; Công ty CP VTĐS Sài Gòn quản lý: 03 vụ.

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2023

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 02/2023:

1.1. Công ty Mẹ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch tháng 02/2023	
			Kế hoạch	So T2/2022
I	*Sản lượng*			
1	Đoàn tàu KM	ĐTKm	1.398.158	115,53%
2	Tấn Km tổng trọng	Vạn TKmTT	91.677,92	118,03%
II	*Doanh thu*	Tỷ đồng	161,1	124,05%
1	Doanh thu ĐHGTVT	Tỷ đồng	36,70	108,56%
2	Doanh thu theo	Tỷ đồng		139,81%

	Vạn T.km tổng trọng		68,60	
3	Doanh thu ĐM.Km	Tỷ đồng	50,30	114,58%
4	Doanh thu từ các DV khác	Tỷ đồng	5,50	177,82%

1.2. Các chỉ tiêu

Vận tải hàng hóa: Tấn xếp: 382.533 tấn, bằng 100,65 % cùng kỳ. Tấn.Km: 374.746.000 T.Km, bằng 122,77 % cùng kỳ. Doanh thu hàng hóa: 153,177 tỷ đồng, bằng 123,94 % cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Hành khách: 303.290 lượt HK, bằng 224,79 % cùng kỳ. HK.Km: 101.430.000 HK.Km, bằng 172,54 % cùng kỳ. Doanh thu hành khách: 123,412 tỷ đồng bằng 100,97 % cùng kỳ.

Chỉ tiêu chung: Tấn.Km tính đổi: 478.326.000 T.Km, bằng 130,96 % cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 280,367 tỷ đồng, bằng 113,11 % cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Chỉ thị số 01/CT-ĐS ngày 03/01/2023 của Tổng Giám đốc Tổng công ty về việc *"đảm bảo an toàn chạy tàu, trật tự an toàn giao thông đường sắt, hỗ trợ và phục vụ tốt công tác vận tải năm 2023"*; các Công điện, chỉ đạo liên quan của Tổng công ty ĐSVN để đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

Các đơn vị tập trung chỉ đạo công tác đảm bảo ATGTĐS, phấn đấu không để xảy ra các vụ tai nạn, sự cố chạy tàu do lỗi chủ quan. Các Công ty CP VTĐS, Chi nhánh KTĐS chủ động làm tốt các biện pháp đảm bảo ANTT, PCCN trên tàu, dưới ga; các Công ty CP ĐS, TTTH ĐS làm tốt công tác thường trực, kiểm tra tại các vị trí xung yếu, đèo dốc, các vị trí thường xảy ra đất lở, đá rơi,...

Tiếp tục quan tâm chăm lo đời sống cán bộ, người lao động và ra quân triển khai ngay công việc trong những ngày đầu đi làm sau kỳ nghỉ Tết. Các đơn vị chủ động phát động việc trồng cây, chăm cây, dọn vệ sinh ở địa bàn đóng quân, nhằm nâng cao chất lượng môi trường và tạo cảnh quan xanh sạch đẹp tại nơi làm việc, đơn vị.

2.2. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung theo yêu cầu Đề án Cơ cấu lại Tổng công ty ĐSVN giai đoạn 2021-2025 theo yêu cầu tại Quyết định số 360/QĐ-TTg, ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025".

Bám các cấp thẩm quyền về một số nội dung như: Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2018/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty; Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 65/2018/NĐ-CP; Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư; Niên hạn đầu máy toa xe; Tiền thuế đất tại 551 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội; Tổng kết Luật Đường sắt 2017,...vv. Xây dựng, đề xuất các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện trong quý I năm 2023.

2.3. Công tác vận tải:

- Các đơn vị phối hợp thực hiện tiếp chuyển BĐCT sau khi kết thúc vận tải Tết từ ngày 06/02/2023 đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Trên cơ sở Quyết định 42/QĐ-BGTVT ngày 19/1/2023 của Bộ GTVT về cho phép ga Kép tạm thời khai thác hoạt động liên vận quốc tế, Tổng công ty khẩn trương xây dựng quy trình khai thác hoạt động liên vận quốc tế tại ga Kép, phối hợp các cơ quan thẩm quyền nghiên cứu điều kiện công bố ga liên vận quốc tế.

- Theo dõi luồng hành khách đi lại dịp sau Tết Quý Mão và lễ hội Xuân để tổ chức nối xe, lập tàu và điều chỉnh phương án bán vé cắt chặng phù hợp nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của hành khách, nâng cao hệ số chiếm chỗ trên các đoàn tàu. Chỉ đạo khôi phục BĐCT hàng chuyên tuyến Bắc -

Nam sau dịp cao điểm vận tải Tết Quý Mão.

- Tiếp tục tập trung và chú trọng công tác vận chuyển hàng hóa, trong đó yêu cầu các đơn vị đôn đốc việc dỡ hàng nhanh để giải phóng toa xe lấy xe cấp xếp lại, chỉ đạo vận chuyển các mặt hàng phân bón hóa chất, apatít, hàng Liên vận quốc tế,...

2.4. Công tác Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt Hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023 sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.

- Ban QLKCHTĐS, các Phân ban KV 1, 2, 3 và các đơn vị quản lý bảo trì tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn giao thông đường sắt. Tiếp tục tổ chức áp máy kiểm tra trạng thái kỹ thuật cầu đường, TTTH, áp máy kiểm tra xóc lắc các tuyến, tổ chức khắc phục sửa chữa ngay các điểm xóc lắc, đảm bảo an toàn chạy tàu.

2.5. Công tác đầu máy, toa xe

- Sau khi kết thúc vận tải Tết Quý Mão, triển khai giải thể các ram tàu, kiểm tra chỉnh bị phương tiện ĐMTX tham gia vận tải Tết nhằm đảm bảo chất lượng kỹ thuật phương tiện phục vụ vận tải.

- Khẩn trương mua sắm VTPT phục vụ sửa chữa ĐMTX năm 2023, đẩy nhanh tiến độ sửa chữa phương tiện để phục vụ tốt các đợt vận tải diễn ra trong năm. Tập trung khai thác hiệu quả ĐMTX để giảm chi phí thực hiện chủ trương kinh doanh Công ty mẹ có lãi trong năm 2023.

- Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện báo cáo phương án chuyển đổi số của Tổng công ty để triển khai thực hiện trong năm 2023; tiếp tục bám cấp thẩm quyền giải quyết kiến nghị về niên hạn sử dụng phương tiện GTĐS.

2.6. Công tác khác

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong

quản trị doanh nghiệp và điều hành sản xuất kinh doanh.

- Từng bước phối hợp với cấp thẩm quyền để chính tắc hoá luật, nghị định, thông tư, quy trình, quy phạm,....Trong tháng 2/2023 kiện toàn Hội đồng định mức Tổng công ty, rà soát lại các văn bản thuộc thẩm quyền Tổng công ty để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tiếp tục tăng thu, giảm chi, tiết kiệm chi phí và đôn đốc thu hồi công nợ; Kiểm tra, quản lý người đại diện phần vốn, bảo toàn và phát triển vốn tại các công ty cổ phần.

- Thực hiện truyền thông "chủ động" đối với các vấn đề liên quan đường sắt và mang hướng tích cực.

- Làm việc với địa phương về thực hiện Quyết định 358 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua ĐS.

- Chủ động làm việc với đơn vị quản lý, vận hành đường sắt đô thị để bảo trì, cung cấp sản phẩm, nguồn nhân lực.

TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

Biện pháp xử lý tổ chức đảng vi phạm công tác tổ chức

Hỏi: Đối với tổ chức đảng, vi phạm công tác tổ chức bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm quy định như sau:

I. Đối với tổ chức đảng, vi phạm công tác tổ chức, cán bộ và công tác đảng viên (*Điều 11)*

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác tổ chức, cán bộ dẫn đến vi phạm.

b) Thiếu trách nhiệm dẫn đến việc đánh giá, xem xét, quyết định tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, giới thiệu bầu cử, phong, thăng cấp bậc hàm, phong, tặng danh hiệu, xét công nhận đạt chuẩn chức danh, thi nâng ngạch, bậc, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không đúng quy định.

c) Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo hoặc tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền.

d) Nhận xét, quyết nghị, quyết định kết nạp quần chúng vào Đảng và công nhận đảng viên chính thức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện; không đúng nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, thủ tục.

đ) Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật, phong, tặng các danh hiệu cho tổ chức đảng và đảng viên, cho đảng viên chuyển sinh hoạt đảng, miễn công tác và sinh hoạt đảng, xoá tên đảng viên, cho đảng viên ra khỏi Đảng, xác nhận tuổi Đảng cho đảng viên không đúng quy định.

e) Chỉ đạo hoặc quyết định cung cấp hồ sơ cán bộ, hồ sơ đảng viên cho người không có trách nhiệm.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo:

a) Ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tự phê bình và phê bình yếu kém, để người đứng đầu lợi dụng thao túng hoặc áp đặt đưa ra quyết định không đúng về công tác tổ chức, cán bộ.

c) Thiếu trách nhiệm dẫn đến việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của tổ chức, đơn vị không đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Không chỉ đạo, tổ chức thẩm tra, xác minh lịch sử chính trị, chính trị hiện nay; xác nhận vấn đề chính trị, chính trị hiện nay sai sự thật cho cán bộ, đảng viên.

đ) Thiếu trách nhiệm trong việc nhận xét, đánh giá, thẩm định, kết luận dẫn đến đề xuất, giới thiệu cán bộ lãnh đạo, quản lý; giới thiệu người ứng cử, cán bộ, đảng viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

e) Bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định hoặc không kiến nghị xử lý đảng viên có hành vi chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, giấy xác nhận không hợp pháp.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ, công tác đảng viên gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

II. Đối với tổ chức đảng, vi phạm quy định về bầu cử (*Điều 12*)

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn khai hồ sơ ứng cử, đề cử hoặc thẩm định hồ sơ lý lịch người ứng cử dẫn đến vi phạm trong quá trình bầu cử.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện không đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục bầu cử dẫn đến sai sót, vi phạm hoặc gian lận trong bầu cử.

c) Buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức công tác bảo vệ bầu cử theo quy định, để xảy ra hành vi gây rối hoặc ngăn cản, phá hoại làm mất an ninh, trật tự nơi bầu cử.

d) Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo, tổ chức thẩm định, xét duyệt nhân sự, dẫn đến giới thiệu, đề cử người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo:

a) Có chủ trương vận động người tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trái quy định.

b) Buông lỏng lãnh đạo dẫn đến việc lợi dụng vận động hoặc chi phối tập thể để giới thiệu, bầu người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Buông lỏng lãnh đạo, thiếu trách nhiệm kiểm tra, giám sát dẫn đến vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc bầu cử.

d) Biết có thành viên trong cấp ủy, tổ chức đảng có hành vi mua chuộc, xúi giục, cưỡng ép người khác hoặc vận động bầu cử trái quy định hoặc trái sự lãnh đạo của cấp ủy nhưng không ngăn chặn, xử lý kịp thời.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bầu cử gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

III. Đối với tổ chức đảng, vi phạm quy định quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước (*Điều 13*)

1. Vi phạm một trong các trường hợp sau, gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Chậm ban hành hoặc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản trái quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

b) Buông lỏng quản lý, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, để cấp dưới vi phạm quy định về quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện trái nguyên tắc, chế độ, quy định về quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

d) Buông lỏng lãnh đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát, để xảy ra mua sắm, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước, nhận, cho, tặng, mượn tiền, tài sản của tổ chức, cá nhân không đúng quy định.

đ) Để tổ chức, cá nhân đi học tập, tham quan, du lịch, chữa bệnh ở trong nước và nước ngoài bằng tiền của doanh nghiệp hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi, quản lý không đúng quy định hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Vi phạm lần đầu những trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc tái phạm hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo:

a) Thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo để doanh nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội vi phạm pháp luật hoặc thua lỗ nghiêm trọng, không bảo toàn được vốn của Đảng, Nhà nước.

b) Cho chủ trương hoặc quyết định mua, bán, cho mượn, cho thuê tài chính, tài sản hoặc liên doanh, liên kết không đúng quy định gây thiệt hại nghiêm trọng về tiền, tài sản của Đảng, Nhà nước.

c) Có chủ trương, chỉ đạo hoặc quyết định đầu tư xây dựng công trình, trụ sở làm việc, khu vui chơi, giải trí, mua sắm trang thiết bị, tài sản công trái quy định.

d) Ban hành văn bản về quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản trái quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Kỷ luật bằng hình thức giải tán trong trường hợp có chủ trương, hành động chống lại chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Quy định tên gọi và cách tính nhiệm kỳ đại hội đảng bộ

Hỏi: Về tên gọi và cách tính nhiệm kỳ đại hội đảng bộ hiện nay quy định mới như thế nào?

Trả lời: Hiện nay, theo điểm 12 trong Hướng dẫn 01-HD/TW ngày 28 tháng 9 năm 2021, được quy định cụ thể như sau:

"12. Về tên gọi và cách tính nhiệm kỳ đại hội đảng bộ"

12.1. Đối với đại hội đảng bộ, chi bộ tiến hành theo nhiệm kỳ, thực hiện đầy đủ các nội dung mà Điều lệ Đảng quy định thì nhiệm kỳ được tính theo thời điểm tiến hành đại hội. Số thứ tự đại hội tiếp nối theo thứ tự các nhiệm kỳ trước.

12.2. Những đảng bộ, chi bộ do chia tách, sáp nhập thì cách tính số thứ tự nhiệm kỳ đại hội là: số thứ tự đại hội qua các thời kỳ lịch sử (kể cả

thời gian chia tách, sáp nhập) cộng thêm nhiệm kỳ hiện tại; đảng bộ, chi bộ được thành lập mới thì tính theo nhiệm kỳ mới.

- Một đảng bộ, chi bộ được tách làm hai thì hai đảng bộ, chi bộ mới được tính nhiệm kỳ liên tiếp như nhau.

- Một đảng bộ, chi bộ được thành lập mới, hoặc được thành lập từ nhiều đơn vị khác nhau thì tính nhiệm kỳ đầu tiên.

- Trường hợp đặc biệt cần phải tính khác thì báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

12.3. Nhiệm kỳ của đảng bộ bộ phận như nhiệm kỳ của đảng bộ cơ sở; số lượng cấp ủy viên của đảng ủy bộ phận không quá 7 cấp ủy viên.

TIN TRONG NƯỚC

Kế hoạch lấy ý kiến nhân dân đối với Dự thảo Luật đất đai (sửa đổi)

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15, ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 170/NQ-CP, ngày 31/12/2022 về ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Đối tượng lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi): Các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác; các viện nghiên cứu, trường đại học và chuyên gia, nhà khoa học.

Nội dung lấy ý kiến gồm: Bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phát triển quỹ đất; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; hộ gia đình sử dụng đất. Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng như sau:

Các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài: các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân; về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai; chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác: các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; việc cho phép

chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

Các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

Các chuyên gia, nhà khoa học: phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể.

Hình thức lấy ý kiến: góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến. Ý kiến góp ý gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm tại Kế hoạch này hoặc gửi trực tiếp đến Bộ Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội hoặc qua hộp thư điện tử: luatdatdat@monre.gov.vn. Tổ chức hội nghị, hội

thảo, tọa đàm đối với các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác; các chuyên gia, nhà khoa học. Ý kiến góp ý tại hội nghị, hội thảo, tọa đàm được cơ quan chủ trì tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm tập hợp, tổng hợp gửi về các cơ quan có trách nhiệm lấy ý kiến Nhân dân nêu tại Điều 6, Nghị quyết số 671/UBTVQH15 để xây dựng báo cáo lấy ý kiến gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường, đồng thời gửi Ủy ban Kinh tế của Quốc hội. Góp ý trực tiếp thông qua website chính thức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại địa chỉ: luatdatdai.monre.gov.vn. Thông qua Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức phù hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật. Thời gian lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) bắt đầu từ ngày 03/01/2023 và kết thúc vào ngày 15/3/2023./.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Tổng quan tình hình thế giới năm 2022 và một số dự báo năm 2023

Năm 2022, tình hình thế giới diễn biến phức tạp và khó lường. Hòa bình, hợp tác vẫn là xu thế chủ đạo, song sự xuất hiện của một số xung đột, đối đầu, với không ít điểm nóng khiến mặt cạnh tranh ngày càng nổi trội. Các điểm nóng trên thế giới như tình hình Đài Loan, Bán đảo Triều

Tiên, an ninh tại Afghanistan,… có nhiều diễn biến mới, căng thẳng. Nổi bật là ngày 24/02/2022, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã phát động "chiến dịch quân sự đặc biệt" tại Ukraine với lý do chính quyền Kiev và Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) đã đe dọa an ninh nghiêm trọng Moscow. Kể từ đó đến nay, xung đột này trải qua ba giai đoạn và tiếp tục diễn ra, tác động to lớn tới toàn bộ đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, quan hệ quốc tế. Cùng với hệ lụy từ đại dịch Covid-19, nền kinh tế toàn cầu sụt giảm tăng trưởng. Lạm phát cao quay trở lại, chuỗi cung ứng tiếp tục gián đoạn, giá nhiên liệu, lương thực tăng cao đe dọa nghiêm trọng tới cuộc sống của người dân tại nhiều quốc gia, trong đó, đặc biệt là các nước đang phát triển.

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng sâu sắc. Cạnh tranh Mỹ - Trung ngày càng trở nên toàn diện hơn, Từ chính trị, kinh tế, cạnh tranh giữa hai cường quốc hàng đầu thế giới đã mở rộng ra lĩnh vực công nghệ và chất bán dẫn. Chiến lược an ninh quốc gia và Chiến lược quốc phòng quốc gia Mỹ đều coi Trung Quốc là đối thủ số một và thách thức dài hạn. Nga tiếp tục đối đầu căng thẳng với các nước phương Tây xung quanh các lệnh trừng phạt và giá nhiên liệu dưới tác động từ tình hình Ukraine.

Bên cạnh đó, các vấn đề toàn cầu, các vấn đề an ninh phi truyền thống vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, là thách thức chung của nhân loại. Trong đó, biến đổi khí hậu ngày càng gây ra những hậu quả nghiêm trọng hơn đối với con người và môi trường. Dịch bệnh Covid-19, bệnh đậu mùa khỉ tiếp tục tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm trên toàn cầu.

Cục diện kinh tế, chính trị - an ninh thế giới năm 2023 được dự báo sẽ tiếp tục khó khăn, phức tạp, khó lường, do sự chi phối của nhiều nhân tố, trong đó ba nhân tố lớn là xung đột ở Ukraine và các hệ quả; cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc và các yếu tố an ninh phi truyền thống. Các nhân tố này liên kết và lồng vào nhau, có khả

năng đẩy nền kinh tế thế giới vào khủng hoảng và tạo nên những bất ổn, căng thăng và xung đột địa chính trị gay gắt tại nhiều nơi trên thế giới, mặc dù chiến tranh quy mô lớn ít khả năng xảy ra. Xung đột Ukraine theo các chuyên gia nhiều khả năng sẽ leo thang và kéo dài trong năm 2023. Đồng nghĩa với việc căng thẳng trong quan hệ giữa Nga với Mỹ và phương Tây sẽ tiếp tục kéo dài. Trung Quốc và Nga sẽ tiếp tục tăng cường củng cố mối quan hệ đồng minh chiến lược. Trên quy mô toàn cầu, giá năng lượng, lạm phát, lãi suất tăng cao, tình trạng thiếu lương thực - tất cả đều phụ thuộc vào diễn biến của cuộc xung đột này.

Cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc có thể sẽ còn gay gắt hơn trong năm tới với việc Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định vị thế và tiếp tục thực hiện "Giấc mộng Trung Hoa", thay thế Mỹ trở thành siêu cường số 1 thế giới vào năm 2049. Vấn đề Đài Loan được giới nghiên cứu cho rằng sẽ là một trong những điểm nóng, gây ra căng thẳng trong quan hệ Trung - Mỹ. Cuộc cạnh tranh giữa hai siêu cường được cho là sẽ diễn ra toàn diện và trải rộng trên nhiều địa bàn, trong đó trước hết vẫn là khu vực Ấn Độ Dương -Thái Bình Dương.

Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng dự báo các thách thức an ninh phi truyền thống có xu hướng trầm trọng hơn trong năm 2023. Nhu cầu năng lượng toàn cầu sẽ tăng đáng kể do dân số và hoạt động kinh tế gia tăng, trong khi giá năng lượng vẫn ở mức cao, và nguồn cung khí đốt và dầu từ Nga và các thành viên OPEC giảm. Cuộc khủng hoảng năng lượng sẽ khiến một số chính phủ phải xem lại kế hoạch loại bỏ dần điện hạt nhân. Đồng thời, điều này thúc đẩy các nước tăng cường đầu tư vào nguồn năng lượng tái tạo và hệ thống lưu trữ năng lượng. Mặt khác, một số nước có thể quay trở lại với nhiên liệu hóa thạch để đảm bảo nguồn cung trước mắt. Năm 2023 là thời điểm mà các vấn đề khan hiếm nước,

an ninh lương thực và an ninh mạng sẽ thực sự trở nên nghiêm trọng đối với thế giới.

Nghị quyết 165/NQ-CP của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023

BBT: *Ngày 20/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 165/NQ-CP Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023. BBT trích đăng một số nội dung chủ yếu của Nghị định như sau:*

Để tiếp tục hỗ trợ kịp thời đối với học sinh, sinh viên, hộ gia đình có thu nhập thấp, có hoàn cảnh khó khăn, bình ổn giá và kiểm soát lạm phát góp phần phục hồi phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 như năm học 2021 - 2022. Cụ thể như sau:

Đối với học phí của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập: Cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương. Trường hợp địa phương tăng học phí năm học 2022 - 2023 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định. Cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo

dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế- kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân để đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt. Khuyến khích các địa phương bố trí ngân sách tăng chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục.

Đối với học phí của các cơ sở giáo dục đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do cơ sở giáo dục đã ban hành theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo mức trần học phí năm học 2021 - 2022 đã quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Khuyến khích các địa phương bố trí và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện việc hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022 - 2023 đối với học sinh, sinh viên đang theo học các ngành, nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành nghề bị tác động do dịch bệnh Covid-19 và phục hồi kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các bộ, ngành và các địa phương hướng dẫn các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý tổ chức triển khai thực hiện.

Mô tô bay đầu tiên trên thế giới có thể sớm cất cánh

Mô tô bay Speeder của công ty Jetpack Aviation. Khi được Cục Hàng không Liên bang Mỹ (FAA) chứng nhận, Speeder của công ty Jetpack Aviation sẽ trở thành chiếc mô tô bay đường phố bay sử dụng tám động cơ phản lực nhỏ nhưng mạnh để bay với tốc độ 96km/h trong khoảng 30 phút. David Mayman - giám đốc điều hành công ty Jetpack Aviation - cho biết: "Chúng tôi đang xúc tiến một chứng chỉ đủ điều kiện bay đặc biệt để chứng nhận thử nghiệm. Việc này mất nhiều thời gian hơn dự kiến vì đây là loại hình khác.

Mặc dù thiết kế ban đầu có 4 động cơ, nhưng sản phẩm cuối cùng sẽ có 8 động cơ, 2 động cơ ở mỗi góc của xe để đảm bảo an toàn dự phòng. Chiếc Speeder nặng khoảng 136kg chở được 272kg - tỉ lệ khiến Speeder khác biệt với các phương tiện cất hạ cánh thẳng đứng (VTOL) khác.

Nguyên mẫu Speeder P2 đang được thử nghiệm tại các cơ sở của công ty ở California. Nó sẽ được tiếp tục thử nghiệm cho đến khi đạt được chứng nhận của FAA. Nguyên mẫu đã đạt được khả năng cất cánh và hạ cánh tự động. Nó cũng đã lơ lửng và bay về phía trước. Jetpack Aviation trưng bày một mô hình màu đen có kích thước đầy đủ tại các sự kiện. Mayman cho biết, Speeder được thiết kế dành cho phi công với tư thế ngồi tương tự như xe mô tô.

Một phiên bản không người lái cũng đang được phát triển cho thị trường quân sự dưới dạng máy bay chở hàng. Nó có thể bay cách mặt đất 30m với tốc độ 643km/h, khiến nó gần như không thể bị bắn hạ. Mayman cho biết: "Chúng tôi hình dung việc gửi 10 chiếc trong số này từ các hướng khác nhau, giống như một đàn máy bay không người lái, tất cả đều được chất đầy hàng hóa cho các nhiệm vụ cứu nạn".

Tập trung vào phiên bản quân sự trước tiên sẽ là một cách để tài trợ cho quá trình thử nghiệm kéo dài mô tô bay - mà Jetpack Aviation gọi là "phương tiện bay tự động". Ở dạng mô tô có người lái, Speeder có khả năng đạt tới tốc độ 402km/h, mặc dù ngay cả người lái giỏi nhất cũng sẽ gặp khó khăn khi duy trì tốc độ đó. Vì vậy, công ty có một bộ điều chỉnh động cơ và bộ giới hạn độ cao.

Mayman hài hước: "Về mặt lý thuyết, bạn có thể tiếp tục bay 4.800km trước khi hết nhiên liệu. Nhưng sau đó bạn sẽ cần một chiếc dù".

Speeder sẽ có công nghệ kiểm soát bay điều khiển điện tử (fly-by-wire) như máy bay chiến đấu. Các nút điều khiển được thiết kế đơn giản, giới hạn ở các công tắc trên tay cầm - tương tự như trò chơi điện tử. Một là để cất cánh và hạ cánh; nút còn lại dành cho tốc độ và lên cao.

Sau khi Speeder cất cánh, nó sẽ lên độ cao khoảng 18m và bay lơ lửng, bộ điều khiển chuyến bay bên trong chờ hướng dẫn từ phi công. Bộ phận điều khiển được kết nối với nhiều cảm biến phát hiện nơi máy bay đang đi và những chướng ngại vật cần tránh. Nếu có một tòa nhà hoặc cây cối phía trước, nó sẽ tự động phát hiện và tránh.

Các động cơ phản lực mini sẽ tạo ra lực đẩy đủ để chở hai người, thậm chí ba người. Nhưng nếu Speeder lọt vào danh mục Siêu nhẹ FAR Phần 103 của FAA, nó sẽ bị giới hạn cho một hành khách. Mayman cho biết Speeder cuối cùng có thể đạt tốc độ siêu thanh, mặc dù công ty "chưa có câu trả lời kỹ thuật cho điều đó".

Thân xe bảo vệ giống như một chiếc xe đua kiểu F1 có thể mang lại sự an toàn cần thiết để tăng tốc độ lên 402km/h. Với những chiếc cánh nhỏ, nó có thể bay gần một giờ. Mặc dù còn mất nhiều năm nữa để có chứng nhận, song Mayman tự tin về nhu cầu của khách hàng đối với Speeder.

Tại Triển lãm Hàng không Thái Bình Dương vào mùa hè năm 2022, công ty trưng bày một chiếc Speeder bên trong lều VIP. Rất nhiều người đến xem và nói rằng họ không cần một chiếc Lamborghini hay Bentley nữa. Công ty đã bắt đầu nhận đơn đặt hàng trước cho Speeder, với giá ban đầu là 381.000 USD.

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lương Văn Nghĩa

Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ BIÊN TẬP

Vũ Thị Hồng Minh

Phó trưởng Ban phụ trách

Ban Tuyên giáo-Truyền thông Tổng công ty ĐSVN

Điện thoại: 024.39423416

Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định biên tập, phát hành số: 395 -QĐ/ĐU, ngày 04/9/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

(Phát hành bản in và trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành Tổng công ty Đường sắt Việt Nam_E-Office)